

PHẬT NÓI KINH BẠN ĐỒNG HỌC CỦA A-NAN

Hán dịch: Đồi Hậu Hán, Tam tạng Pháp sư An Thế Cao, người nước An Tức.

Nghe như vậy:

Một thời Đức Bà-già-bà du hóa ở vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc thành Xá-vệ. Tại thành Xá-vệ ấy, có vị Tỳ-kheo tên Quật-đa, là bạn đồng học lúc nhỏ với Tôn giả A-nan, rất yêu kính thân thiết, chưa từng tức giận nhau, nhưng vị này không còn ham thích tu phạm hạnh nữa, muốn được xả giới, trở lại làm cư sĩ.

Bấy giờ Tôn giả A-nan đến chỗ Thế Tôn cung kính lạy dưới chân Ngài, đứng qua một bên, bạch với Thế Tôn:

–Trong thành Xá-vệ này, có một Tỳ-kheo tên Quật-đa, là bạn đồng học lúc nhỏ với con, không thể tu phạm hạnh nữa, muốn xả giới, trở về làm cư sĩ. Ngưỡng mong Thế Tôn thuyết pháp cho Tỳ-kheo Quật-đa, làm cho vị ấy được thanh tịnh, tu phạm hạnh trong giáo pháp này.

Đức Thế Tôn bảo A-nan:

–Này A-nan, ông hãy tự đi đến gặp Tỳ-kheo Quật-đa, gọi Tỳ-kheo ấy tới đây.

Đáp:

–Bạch Thế Tôn, xin vâng!

A-nan vâng lời Phật dạy, đến gặp Tỳ-kheo Quật-đa, bảo:

–Thế Tôn gọi thầy.

Đáp:

–Xin vâng!

Tỳ-kheo Quật-đa theo lời A-nan đến gặp Đức Phật, lạy dưới chân Ngài rồi ngồi qua một bên. Thế Tôn hỏi Tỳ-kheo Quật-đa:

–Này Tỳ-kheo, ông đã quyết định không thích tu phạm hạnh, muốn xả giới làm cư sĩ, phải không?

Tỳ-kheo đáp:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy? Vì sao như thế? Là vì thân và ý con hưng phấn mạnh mẽ, không thể thực hiện việc tu hành phạm hạnh, thanh tịnh nữa.

Đức Thế Tôn dạy:

–Này Tỳ-kheo! Đàn bà có năm ứ hạnh. Năm hạnh ứ ấy là gì?

Này Tỳ-kheo, người nữ xú ứ, ngôn ngữ thô ác, tâm không chịu sửa đổi, cũng như rắn độc, lòng thường độc ác xấu xa. Chính người đàn bà làm phát triển chúng ma, khó được giải

thoát, cũng như gông cùm, không nên gàn gỏi phụ nữ, cũng như các thứ độc không thể ăn. Đàn bà cứng rắn như kim cương, khó có thể tiêu trừ, làm hư hoại thân người. Nay Tỳ-kheo, họ như lửa cháy ở các cõi địa ngục A-tỳ. Nay Tỳ-kheo, không được nhìn ngắm đàn bà, phải xem đầy khác nào phân dơ nhớp. Nay Tỳ-kheo, không được giao tiếp thân mật với đàn bà, nên xem như âm hưởng của cây chết. Nay Tỳ-kheo, đàn bà như lao ngục, chính là lao ngục Tỳ-ma-chất-đa (A-tu-hệ-luân). Nay Tỳ-kheo, đàn bà là oan gia, cũng như rắn độc. Nay Tỳ-kheo, nên xa lìa họ như tránh các hàng tri thức xấu ác. Nay Tỳ-kheo, đàn bà đáng phải nên kính sợ cũng như bọn giặc trong xóm làng. Nay Tỳ-kheo, thân người khó được, như tấm ván có một cái lỗ thả trôi trong nước, cả vạn năm mới gặp được cái lỗ kia. Nay Tỳ-kheo, thời gian cũng khó gặp, đừng để ngày đêm tám thời trôi qua. Nay Tỳ-kheo, được làm thân người đều do hành động đã tạo tác trước đây. Nay Tỳ-kheo, Đức Phật Thế Tôn ra đời rất khó được gặp, cũng như gái đá không con. Nay Tỳ-kheo, Như Lai ra đời rất khó được gặp, như hoa Ưu-đàm-bát. Nay Tỳ-kheo, đã được thân người, lại được thọ giới cụ túc, được dự vào Tăng chúng, như được nhờ ân sủng của Quốc vương. Lại vì người thuyết pháp, an trú trong Chi Quán, đạt đến cảnh giới Niết-bàn, đến bờ giác ngộ. Đức Như Lai khéo léo giảng về pháp này. Nay Tỳ-kheo, hãy tịnh tu phạm hạnh, dốc diệt tận nguồn gốc mọi khổ.

Khi ấy vị Tỳ-kheo ấy nghe lời Phật dạy bảo, ngay trên chỗ ngồi, không còn các thứ bụi bặm cấu uế, đắc pháp nhãn thanh tịnh. Vị Tỳ-kheo rời chỗ ngồi, lạy sát chân Thế Tôn rồi cáo lui.

Tỳ-kheo kia sau khi được nghe lời chỉ dạy của Đức Phật, bèn đến một chỗ yên tịnh, tự đắc hỷ lạc. Vị ấy ở nơi chỗ yên tịnh, tự đạt được hỷ lạc, mà vị đó các Tộc tánh tử đã cao bỏ râu tóc, mặc áo hoại sắc, đến chỗ Như Lai tu tập phạm hạnh vô thượng để trừ sạch mọi ngọn nguồn sinh tử, phạm hạnh đã lập, việc làm đã xong, không còn thọ lại thai mẹ. Bảy giờ vị Tỳ-kheo ấy trở thành vị A-la-hán.

Tôn giả Quật-đa đến gặp Đức Thế Tôn, lạy dưới chân Ngài rồi ngồi qua một bên, bạch Thế Tôn:

–Nhờ sự chỉ dạy của Thế Tôn, con đã đạt đến giác ngộ, xin phép Đức Thế Tôn cho con nhập Niết-bàn.

Thế Tôn im lặng không trả lời. Tôn giả Tỳ-kheo Quật-đa thưa đến lần thứ ba với Thế Tôn:

–Nhờ sự chỉ dạy của Thế Tôn, nay con đã giác ngộ. Xin phép Đức Thế Tôn cho phép con nhập Niết-bàn.

Bảy giờ, Thế Tôn bảo:

–Nay Tỳ-kheo, nay đã đúng lúc.

Tỳ-kheo ấy liền rời chỗ ngồi, lạy dưới chân Phật rồi đi nhiều ba vòng, sau đó từ giã. Vị ấy trở về phòng mình dọn dẹp tọa cụ, đem bố trí nơi chỗ đất trống, rồi bay lên hư không, hiện nhiều cách biến hoá, hoặc hóa một thân thành nhiều thân, hoặc hóa nhiều thân thành một thân, qua lại không bị ngăn ngại bởi đá sắt, kim cương, tường bờ, thành quách, núi cao vách đá; độn thổ rồi trôi lên, ví như nước chảy không chút trở ngại, hiện hình ngồi kiết già đầy cả hư không, cũng như ngọn lửa lớn cháy, như chim bay, như mặt trăng, mặt trời, có đại uy thần, có đại thế lực, vị này vẫn lấy tay sờ được. Vị ấy hóa thân đến Phạm thiên; ngay trên hư không, ngồi, nằm, kinh hành; hoặc hiện khói lửa, dưới thân phun khói, trên thân phun nước, trên thân phun khói, dưới thân phun lửa, bên trái phun khói, bên phải phun lửa, bên phải phun khói, bên trái phun lửa, trước phun khói, sau phun lửa, sau phun khói, trước phun lửa, toàn thân phun

khói, toàn thân phun lửa.

Bấy giờ vị Tỳ-kheo ấy thâm thân tức, trở lại tòa ngồi kiết già, thẳng thân chánh ý, tập trung tư duy trước mặt vào Sơ thiền, rời Sơ thiền vào Nhị thiền, rời Nhị thiền vào Tam thiền, rời Tam thiền vào Tứ thiền, rời Tứ thiền vào Không xứ, rời Không xứ vào Thức xứ, rời Thức xứ vào Bất dụng xứ, rời Bất dụng xứ vào Hữu tướng-vô tướng, rời Hữu tướng-vô tướng vào Diệt tướng tri định, rời Diệt tướng tri định vào Hữu tướng vô tướng, lần lượt đến Bất dụng xứ, Thức xứ, Không xứ, Tứ thiền, Tam thiền, Nhị thiền. Sơ thiền; rời lại rời Sơ thiền vào Nhị thiền, Tam thiền. Khi rời khỏi Tứ thiền, Tôn giả liền xả thân mạng, ngay cảnh giới Vô dư Niết-bàn, liền nhập Niết-bàn.

Khi ấy Tôn giả A-nan sau khi cúng dường xá-lợi của Tôn giả Quạt-đa, đến gặp Thế Tôn, lạy dưới chân Ngài, đứng qua một bên, bạch Thế Tôn:

–Tỳ-kheo Quạt-đa được nghe Đức Như Lai chỉ dạy rõ ràng, ở chỗ vắng tự đạt hỷ lạc, mà vì đó nên các vị Tộc tánh tử đã cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, bằng lòng tin kiên cố, xuất gia học đạo, tu vô thượng phạm hạnh để đoạn tận ngọn nguồn sinh tử, phạm hạnh đã lập, chỗ làm đã xong, không còn thọ thai mẹ. Bạch Đức Thế Tôn, Tôn giả Quạt-đa đã nhập Niết-bàn.

Thế Tôn dạy:

–Thật kỳ lạ! Thật đặc biệt! Nay A-nan, Phật Thế Tôn do thành tựu vô lượng trí tuệ, nên đã khiến cho Tỳ-kheo Quạt-đa vượt qua vực sinh tử. Nay A-nan, sự tu hành của Như Lai đã đầy đủ, còn độ vô số trăm ngàn chúng sinh vượt qua vực sinh tử, và những chúng sinh khác sẽ được cứu độ. Thế nên, nay A-nan, phải phát sinh ý tưởng như thế đối với Phật, Pháp, Tăng. Nay A-nan, cần phải tu học như vậy.

Bấy giờ Tôn giả A-nan nghe Đức Phật giảng dạy, hoan hỷ phụng hành.

